

Số: **228** /BC-HĐTĐ

Quảng Trị, ngày **16** tháng 9 năm 2023

## BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Về việc thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; căn cứ hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án kèm theo Báo cáo số 178/BC-SNN ngày 23/5/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT, Hội đồng thẩm định đã tổ chức thẩm định Hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1 và xin báo cáo UBND tỉnh về kết quả thẩm định như sau:

### Phần thứ nhất

## TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

### I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

#### 1. Thành phần hồ sơ

- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án có Tờ trình số 900/TTr-BQLDA ngày 28/4/2023 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh về việc đề nghị thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.
- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án hoặc báo cáo nghiên cứu tiền khả thi kèm theo văn bản thẩm định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Báo cáo Nghiên cứu tiền khả thi Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đã Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 09/12/2020; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12/5/2021; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12/5/2021; Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và UBND tỉnh đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tại Quyết định số 4282/QĐ-UBND ngày 17/12/2021.
- Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án: Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh đã

được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 880/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2022.

- Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch:

+ Đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 đã có trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong và thành phố Đông Hà (Huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 và Quyết định số 3453/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; huyện Gio Linh tại Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 và Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 12/9/2022; huyện Triệu Phong tại Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 06/8/2021; thành phố Đông Hà tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 27/4/2021) để làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Điều 52 Luật đất đai 2013; Dự án cũng đã được UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của các huyện, thành phố, cụ thể: Thành phố Đông Hà tại Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 24/3/2023; huyện Gio Linh tại Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 21/4/2023; huyện Triệu Phong tại Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 26/4/2023; huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 và Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 về việc bổ sung dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh.

+ Đối với quy hoạch ngành lâm nghiệp: Diện tích thực hiện dự án được điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng và dự án thuộc Danh mục dự án/công trình dự kiến chuyển mục đích sử dụng rừng ban hành kèm theo Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh.

Đối với diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng (47,2849 ha, trong đó: diện tích đất có rừng tự nhiên: 0,6733 ha, diện tích đất có rừng trồng: 46,6116 ha), Chủ đầu tư sẽ thực hiện việc xây dựng Phương án nộp tiền trồng rừng thay thế đúng theo quy định để trồng bù rừng nhằm ổn định độ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh, đáp ứng chỉ tiêu quy hoạch lâm nghiệp quốc gia.

- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng: Dự án đã có Báo cáo số 12/BC-TTĐTQH ngày 06/02/2023 của Trung tâm Điều tra, quy hoạch, thiết kế nông - lâm Quảng Trị về Báo cáo thuyết minh kết quả điều tra, khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000.

## **2. Các tài liệu có liên quan khác**

- Bản sao Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường bộ ven biển Việt Nam;

- Bản sao Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030;

- Bản sao Quyết định số 880/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1”;
- Bản sao Văn bản số 358/DALN-FMCR ngày 24/3/2023 của Ban quản lý các dự án lâm nghiệp về việc phúc đáp Văn bản số 457/BQLDA-DAGT của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị;
- Bản sao Thông báo số 22-TB/TU ngày 03/12/2020 về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về phương án tuyển của dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây;
- Bản sao Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1;
- Bản sao Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12/5/2021 của HĐND tỉnh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1;
- Bản sao Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương các dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trong năm 2022;
- Bản sao Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1;
- Bản sao Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục dự án thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trong năm 2022;
- Bản sao Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt chuyển loại rừng từ rừng phòng hộ sang rừng sản xuất tại xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong;
- Bản sao Quyết định số 4282/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1;
- Bản sao Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Đông Hà;
- Bản sao Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Vĩnh Linh;
- Bản sao Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Gio Linh;
- Bản sao Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Triệu Phong;

- Bản sao Văn bản số 3245/UBND-CN ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh về việc nghiên cứu lập quy hoạch, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng Tuyến đường nối trung tâm thành phố Đông Hà đến đường ven biển phía Nam cầu Cửa Việt;

- Bản sao Văn bản số 4915/UBND-CN ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông – Tây, tỉnh Quảng Trị;

- Bản sao Văn bản số 5611/UBND-CN ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chấp thuận điều chỉnh, bổ sung Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây vào quy hoạch ngành giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị;

- Bản sao Văn bản số 540/UBND-CN ngày 09/02/2021 về việc giao lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật (giao Ban QLDA ĐTXD tỉnh (Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh cũ) lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1);

- Bản sao Văn bản số 1651/UBND-KT ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phương án xử lý diện tích thực hiện dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây chồng lấn với dự án FMCR;

- Bản sao Biên bản cuộc họp về việc thống nhất phạm vi, quy mô và diện tích rừng trồng thuộc dự án Trang trại trồng và phát triển vùng nguyên liệu trầm năm gân - Triệu Phong trong khu vực thực hiện dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1;

## **II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH**

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017.

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020.

- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013.

- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp.

- Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp.

- Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;

- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chế thẩm định hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

### III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Cơ quan chủ trì thẩm định: Ủy ban nhân dân tỉnh (Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị).

2. Cơ quan phối hợp thẩm định: Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chi cục kiểm lâm, Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà, Ủy ban nhân dân các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong.

3. Tổ chức thẩm định

- Ngày 23/5/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT có Văn bản số 178/BC-SNN về việc Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1.

- Ngày 15/8/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Văn bản số 2096/SNN-KHTC về việc gửi Hồ sơ thẩm định nội dung trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Ngày 05/9/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 4485/UBND-KT về việc lấy ý kiến của các thành viên hội đồng thẩm định Hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1.

#### Phần thứ hai

### Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

#### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. **Tên dự án:** Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1.

2. **Chủ dự án:** Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị.

3. **Mục tiêu đầu tư:**

- Tạo ra trục giao thông kết nối liên vùng, cùng với hệ thống Quốc lộ 1, đường cao tốc Bắc Nam, đường ven biển sẽ là hệ thống giao thông liên tỉnh để phát triển kinh tế, tạo ra liên kết vùng và phát triển kinh tế biển. Tạo điểm nhấn để thu hút khách du lịch từ các nước trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây như: Thái Lan, Lào, Campuchia, Myanmar và với du lịch biển; tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; đáp ứng nhu cầu giao thông ngày càng tăng cao;

- Tạo ra quỹ đất rộng lớn để từng bước hình thành các khu đô thị, khu du lịch - dịch vụ bờ biển, hình thành các nguồn lực mới để tỉnh Quảng Trị phát

triển kinh tế biển phù hợp với chiến lược quốc gia về kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045;

- Nhằm kết nối thành phố Đông Hà là trung tâm chính trị, văn hóa của tỉnh; là đô thị động lực trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây với các khu dịch vụ - du lịch dọc bờ biển Quảng Trị, Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị;

- Góp phần hình thành và phát triển các khu đô thị vệ tinh dọc hai bên tuyến từ thành phố Đông Hà về đến bờ biển Quảng Trị.

#### 4. Quy mô đầu tư:

##### 4.1. Phạm vi đầu tư:

Tổng chiều dài khoảng 54,98 km (phân kỳ đầu tư giai đoạn 1,  $L=48,28$ km); cụ thể như sau:

- Đoạn 1 (tuyến ven biển Vĩnh Thái - Cửa Việt): Điểm đầu Km0+00, ranh giới tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị, điểm cuối Km42+162 (phía Nam cầu Cửa Việt) với chiều dài  $L=42,162$ . Trong giai đoạn 1 chưa đầu tư đoạn qua khu vực cầu Cửa Tùng từ Km23+060 ÷ Km26+220, chiều dài  $L=3,16$ km (sử dụng đoạn tuyến qua cầu Cửa Tùng hiện hữu  $B_{cầu}=9,0$ m), đoạn qua khu vực cầu Cửa Việt từ Km38+620 ÷ Km42+162, chiều dài  $L=3,54$ km (tận dụng cầu Cửa Việt hiện hữu  $B_{cầu}=12,0$ m); trong đó giai đoạn 1 đầu tư với chiều dài  $L=36,04$ km,

- Đoạn 2 (tuyến nối đường ven biển với QL1, huyện Triệu Phong - TP. Đông Hà): Điểm đầu Km0+00 (kết nối với đường trục khu kinh tế Đông Nam), điểm cuối Km12+242 kết nối với Quốc lộ 1 khoảng Km759 tại thành phố Đông Hà (Bến xe Đông Hà); chiều dài đầu tư hoàn chỉnh 12,24km.

##### 4.2. Quy mô đầu tư:

###### a). Cấp đường:

- Đoạn 1: Từ ranh giới tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị đến Nam cầu Cửa Việt  
+ Phân đoạn từ thôn Mạch Nước, xã Vĩnh Thái đến giao với ĐT.574 Bắc cầu Cửa Tùng (Km23+060 của dự án): Đầu tư hoàn thiện theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng,  $V_{tk}=80$ km/h (TCVN 4054-2005).

+ Phân đoạn từ phía Nam cầu Cửa Tùng đến Bắc cầu Cửa Việt: Đường phố chính đô thị  $V_{tk}=80$ km/h (TCXDVN 104-2007), giai đoạn 1 đảm bảo quy mô mỗi bên 02 làn xe.

- Đoạn 2: Từ đường ven biển đến trung tâm TP Đông Hà.

+ Đoạn qua huyện Triệu Phong: Đường cấp II đồng bằng,  $V_{tk}=100$ km/h (TCVN 4054-2005), giai đoạn 1 đảm bảo quy mô mỗi bên 02 làn xe có vận tốc  $V_{tk}=60$ km/h.

+ Đoạn qua TP Đông Hà: Đường phố chính đô thị  $V_{tk}=80$ km/h (TCXDVN 104-2007) và có bố trí giải cây xanh 02 bên, giai đoạn 1 đảm bảo quy mô mỗi bên 02 làn xe có vận tốc  $V_{tk}=60$ km/h.

###### b). Quy mô mặt cắt ngang:

- Đoạn 1 từ ranh giới tỉnh Quảng Bình – Quảng Trị đến Nam cầu Cửa Việt:

+ Phân đoạn Km0+00 ÷ Km23+060 (L=23,06km): Đầu tư hoàn thiện với quy mô 2 làn xe cơ giới,  $B_{nền}=12,0m$ ,  $B_{mặt}=11,0m$  và dải đất dự trữ trồng cây xanh rộng 15m.

+ Phân đoạn Km23+060 ÷ Km26+220 (L=3,16km): Tận dụng đường ĐT.574, cầu Cửa Tùng và Quốc lộ 9D.

+ Phân đoạn Km26+220 ÷ Km38+620 (L=12,4km): Giai đoạn phân kỳ, đầu tư với quy mô 4 làn xe cơ giới, tách thành 2 phần đường hai bên quy mô mỗi bên 02 làn cơ giới,  $B_{nền}=9,0m$ ,  $B_{mặt}=8,0m$ . Giai đoạn hoàn chỉnh quy mô 6 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường  $B_{nền}=40,0m$ ;

+ Phân đoạn Km38+620 ÷ Km42+162: Tận dụng Quốc lộ 9, cầu Cửa Việt và Quốc lộ 49C.

- Đoạn 2 từ đường ven biển đến trung tâm TP Đông Hà:

+ Giai đoạn phân kỳ: Đầu tư với quy mô 4 làn xe cơ giới, mặt cắt ngang được tách thành 2 phần đường hai bên quy mô mỗi bên 2 làn cơ giới,  $B_{nền}=9,0m$ ,  $B_{mặt}=8,0m$ ;

+ Giai đoạn hoàn thiện:

\* Đoạn qua địa phận huyện Triệu Phong (Km0+00 – Km8+982) quy mô 6 làn xe cơ giới, đường hai bên 4 làn xe hỗn hợp,  $B_{nền}=59,0m$ .

\* Đoạn qua địa phận Thành phố Đông Hà (Km10+085 ÷ Km12+243) quy mô 6 làn xe cơ giới, đường hai bên 4 làn xe hỗn hợp, dải phân cách giữa 5m, dải cây xanh hai bên;  $B_{nền}=160m$ .

c). Công trình cầu

- Cầu xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUL, hoạt tải thiết kế HL-93, người 3kN/m<sup>2</sup>; tải trọng động đất thiết kế theo tiêu chuẩn TCVN 9386:2012; các tải trọng khác theo quy định TCVN:11823-(1 ÷ 14) : 2017;

- Khổ cầu:

+ Đoạn 1 (tuyến ven biển): Mặt cắt ngang cầu  $B_{cầu}=12,0m$ .

+ Đoạn 2 (tuyến nối đường ven biển với Quốc lộ 1): Giai đoạn phân kỳ đầu tư tách thành hai đơn nguyên cầu, mỗi đơn nguyên cầu có bề rộng  $B_{cầu}=9,0m$ . Giai đoạn hoàn thiện quy mô như quy mô tuyến. Cầu Thạch Hãn 1: Giai đoạn phân kỳ: Đầu tư 01 đơn nguyên, đảm bảo 4 làn xe; giai đoạn hoàn thiện đầu tư thêm một đơn nguyên.

d). Công: Thiết kế bằng BTCT, tải trọng tính toán HL93.

e). Nút giao: Thiết kế giao bằng cùng mức, bán kính vượt nối đảm bảo thuận lợi, an toàn cho các phương tiện khi tham gia giao thông.

f). Mặt đường, tải trọng, tần suất thiết kế:

- Độ dốc dọc thiết kế lớn nhất  $i_{max}=5\%$ .

- Mặt đường cấp cao A1,  $E_{yc} \geq 140Mpa$ .

- Tải trọng thiết kế: Nền, mặt đường trục xe 100kN; Cầu, công: HL93.

- Tần suất thiết kế: Tuyến P=4% (đoạn Vĩnh Thái - Cửa Việt), P=2% (đoạn Triệu Phong – Đông Hà); Cầu lớn và cầu trung P=1%; Cầu nhỏ P=4%.

5. **Tổng mức đầu tư dự án:** 2.060,000 tỷ đồng (*Bằng chữ: Hai nghìn không trăm sáu mươi tỷ đồng chẵn*).

6. **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021 - 2026.

## II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

### 1. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

a) Pháp luật về đầu tư: Báo cáo Nghiên cứu tiền khả thi Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đã Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 09/12/2020; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12/5/2021; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12/5/2021; Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và UBND tỉnh đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tại Quyết định số 4282/QĐ-UBND ngày 17/12/2021.

b) Pháp luật về đất đai:

Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 đã có trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong và thành phố Đông Hà (Huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 và Quyết định số 3453/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; huyện Gio Linh tại Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 và Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 12/9/2022; huyện Triệu Phong tại Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 06/8/2021; thành phố Đông Hà tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 27/4/2021) để làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Điều 52 Luật đất đai 2013; Dự án cũng đã được UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của các huyện, thành phố, cụ thể: Thành phố Đông Hà tại Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 24/3/2023; huyện Gio Linh tại Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 21/4/2023; huyện Triệu Phong tại Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 26/4/2023; huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 và Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 về việc bổ sung dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh.

d) Pháp luật về lâm nghiệp: Trình tự, thủ tục và hồ sơ trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thực hiện đúng theo quy định tại Điều 41, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020; hồ sơ gồm có:

- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án có Tờ trình số 900/TTrBQLDA ngày 28/4/2023 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh về việc đề nghị thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.



- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng: Dự án đã có Báo cáo số 12/BC-TTĐTQH ngày 06/02/2023 của Trung tâm Điều tra, quy hoạch, thiết kế nông - lâm Quảng Trị về Báo cáo thuyết minh kết quả điều tra, khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000.

- Báo cáo đề xuất dự án đầu tư hoặc báo cáo nghiên cứu tiền khả thi kèm theo văn bản thẩm định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Báo cáo Nghiên cứu tiền khả thi Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đã Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 09/12/2020; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12/5/2021; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12/5/2021; Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và UBND tỉnh đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tại Quyết định số 4282/QĐ-UBND ngày 17/12/2021.

- Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công: Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 880/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2022.

- Về trồng rừng thay thế: Phương án trồng rừng thay thế đã được chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn lập. Phương án sẽ trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt sau khi có văn bản chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện dự án.

## **2. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch**

a) Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 đã có trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong và thành phố Đông Hà (Huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 và Quyết định số 3453/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; huyện Gio Linh tại Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 và Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 12/9/2022; huyện Triệu Phong tại Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 06/8/2021; thành phố Đông Hà tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 27/4/2021) để làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Điều 52 Luật đất đai 2013; Dự án cũng đã được UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của các huyện, thành phố, cụ thể: Thành phố Đông Hà tại Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 24/3/2023; huyện Gio Linh tại Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 21/4/2023; huyện Triệu Phong tại Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 26/4/2023; huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 và Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 về việc bổ sung dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh.

b) Sự phù hợp với quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch ba loại rừng của tỉnh Quảng Trị:

Diện tích thực hiện dự án được điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng và dự án thuộc Danh mục dự án/công trình dự kiến chuyển mục đích sử dụng rừng ban hành kèm theo Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh.

Đối với diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng (47,2849 ha, trong đó: diện tích đất có rừng tự nhiên: 0,6733 ha, diện tích đất có rừng trồng: 46,6116 ha), Chủ đầu tư sẽ thực hiện việc xây dựng Phương án nộp tiền trồng rừng thay thế đúng theo quy định để trồng bù rừng, nhằm ổn định độ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh, đáp ứng chỉ tiêu quy hoạch lâm nghiệp quốc gia.

- Về thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án có diện tích rừng xin chuyển mục đích sử dụng là 47,2849 ha, trong đó: Quy hoạch rừng phòng hộ: 37,8978 ha (rừng tự nhiên: 0,6733 ha; rừng trồng: 37,2245 ha); quy hoạch rừng sản xuất: 9,3871 ha (đều là rừng trồng).

Đối chiếu với khoản 2, Điều 1 sửa đổi điều 41, Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; khu vực trên có 0,6733 ha rừng tự nhiên (quy hoạch rừng phòng hộ) và 46,6116 ha rừng trồng (phòng hộ: 37,2245 ha, sản xuất: 9,3871 ha), thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Căn cứ quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 83/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, thì dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 có đủ điều kiện để chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

### **3. Kết quả về đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công**

Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 880/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2022. Do vậy, tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án là đảm bảo để trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

### **4. Hiệu quả về kinh tế - xã hội**

Việc đầu tư xây dựng dự Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị có ý nghĩa to lớn cả về mặt kinh tế cũng như xã hội:

+ Tiết kiệm chi phí đi lại: Người tham gia giao thông cũng tiết kiệm được nhiều chi phí như: chi phí vận hành, bảo dưỡng xe; rút ngắn thời gian đi lại giữa

các huyện, xã ven biển với khu vực trung tâm,... sẽ tạo điều kiện giao thông thuận lợi cho nhân dân.

+ Tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội bền vững: Dự án hoàn thành sẽ rút ngắn khoảng cách phát triển giữa đô thị với nông thôn, tăng cường kết nối với các trung tâm công nghiệp và dịch vụ, thúc đẩy phát triển du lịch như một trong những ngành mũi nhọn hàng đầu của tỉnh Quảng Trị. Việc cải thiện kết nối giao thông, đặc biệt là tại các khu vực nông thôn ven biển còn nhiều khó khăn về kinh tế, có thể thúc đẩy cơ hội việc làm và tạo thu nhập, góp phần phát triển kinh tế xã hội toàn diện cho toàn khu vực

+ Thúc đẩy phát triển nét đẹp văn hóa đô thị: Trên cơ sở phát huy những lợi thế đa dạng về địa thế bờ biển dài, sinh thái ven biển... các khu đô thị dịch vụ du lịch biển, du lịch sinh thái biển, đang ở dạng tiềm năng sẽ trở thành hiện thực. Các cơ sở hạ tầng trọng điểm như đường QL9, khu kinh tế trục Đông Nam,... hoàn thành cùng với tuyến đường Ven biển kết nối với trung tâm thành phố Đông Hà tạo điều kiện và cơ hội phát triển nét đẹp văn hóa đô thị vốn có của địa phương.

+ Tác động về mặt môi trường và xã hội: Góp phần tăng cơ hội tạo việc làm và thu nhập cho các hộ nông dân, ngư dân các xã ven biển thông qua việc tăng khả năng thu hút các dự án đầu tư; cải thiện đời sống và nâng cao thu nhập cho người dân khu vực tuyến, giúp thu hẹp khoảng cách về đời sống của người dân khu vực dự án so với khu vực trung tâm đô thị; nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội thiết yếu của người dân.

### **5. Sự cần thiết đầu tư dự án**

- Khi tuyến đường ven biển Quảng Trị hình thành kết nối với đường ven biển Quảng Bình hình thành trục dọc ven biển song song với QL1, tạo điều kiện chia sẻ một phần nhu cầu vận tải cho QL1 nhất là các đoạn qua khu vực trung tâm của tỉnh. Mặt khác, tuyến hình thành tạo thành trục dọc chính ven biển kết nối các xã, thị trấn, khu dịch vụ, du lịch hiện có ven biển đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, hình thành các liên kết vùng tạo điều kiện phát triển kinh tế biển.

- Việc đầu tư xây dựng đường ven biển sẽ hình thành trục đường dọc gắn kết các không gian đô thị ven biển, tạo quỹ đất rộng lớn hai bên tuyến nhất là hướng phía biển để định hướng và phát triển không gian đô thị. Tạo điều kiện thuận lợi để nhanh chóng phát triển khu đô thị mới, góp phần thực hiện mục tiêu mở rộng đô thị, phân bố hợp lý lại các khu chức năng, điều chỉnh mật độ dân số để giảm ùn tắc giao thông, giảm ô nhiễm môi trường.

- Vị trí dự án tạo được sự kết nối giao thông giữa thành phố Đông Hà là trung tâm chính trị, văn hóa của tỉnh; là đô thị động lực trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây với các khu dịch vụ - du lịch dọc bờ biển Quảng Trị, Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

- Góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng Quảng Trị theo hướng hiện đại, có hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, bền vững thân thiện với môi trường. Tạo động lực để thu hút đầu tư, phát triển mũi nhọn ở các lĩnh vực thương mại, dịch vụ và công nghiệp.

- Việc hình thành tuyến ven biển sẽ giúp cho việc giao lưu văn hóa khu vực ven biển dễ dàng thuận lợi, từ đó giảm được sự chênh lệch về đời sống và văn hóa của người dân trong vùng.

## 6. Vị trí, diện tích thực hiện dự án

### a) Vị trí, địa điểm:

- Vị trí, địa điểm xin chuyển mục đích sử dụng: Tại các tiểu khu 540, 554, xã Vĩnh Thái; NTK76, NTK83, xã Kim Thạch; Tiểu khu 541, xã Vĩnh Tú; NTK79, NTK86, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh; các tiểu khu 567G, 568G, xã Trung Giang; tiểu khu 568H, xã Gio Hải; tiểu khu 567M, 569, xã Gio Mỹ; NTK88, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh; NTK113, phường Đông Lễ; NTK114, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà; tiểu khu 790V, xã Triệu Vân; tiểu khu 791T, 792, xã Triệu Trạch; NTK60, xã Triệu Phước; NTK68, xã Triệu Đại; NTK61, xã Triệu Thuận; NTK66, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

### b) Diện tích thực hiện dự án:

Tổng diện tích thực hiện dự án trên mặt đất theo bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công và tổng mặt bằng thực tế của dự án sử dụng diện tích 214,1764 ha, trong đó có 72,9669 ha rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp (rừng tự nhiên: 0,6733 ha, rừng trồng: 46,6116 ha, đất trồng quy hoạch lâm nghiệp: 6,5538 ha, đất khác trong lâm nghiệp: 19,1282 ha), còn lại 141,2095 ha đất ngoài quy hoạch ba loại rừng (đất khác).

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ; khoản a mục 1 Công văn số 689/TCLN-KL ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc phúc đáp Văn bản số 702/SNN-KHTC ngày 20/4/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị; Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trong khu vực thực hiện dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1 là 47,2849 ha (rừng tự nhiên: 0,6733 ha, rừng trồng: 46,6116 ha), hiện trạng cụ thể như sau:

- Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án phân theo đơn vị hành chính

+ Huyện Vĩnh Linh: Diện tích có rừng xin chuyển mục đích sử dụng là 27,2572 ha (rừng trồng), trong đó:

- Xã Vĩnh Thái: 19,4564 ha (rừng trồng).
- Xã Vĩnh Tú: 6,0652 ha (rừng trồng).
- Xã Kim Thạch: 0,7824 ha (rừng trồng).
- Thị trấn Cửa Tùng: 0,9532 ha (rừng trồng).

+ Huyện Gio Linh: Diện tích có rừng xin chuyển mục đích sử dụng là

11,5116 ha (rừng tự nhiên: 0,1703 ha, rừng trồng: 11,3413 ha), trong đó:

- Xã Trung Giang: 5,5759 ha (rừng tự nhiên: 0,1703 ha, rừng trồng: 5,4056 ha).
- Xã Gio Mỹ: 3,3279 ha (rừng trồng).
- Xã Gio Hải: 2,6078 ha (rừng trồng).

+ Huyện Triệu Phong: Diện tích có rừng xin chuyển mục đích sử dụng là 8,5161 ha (rừng tự nhiên: 0,5030 ha, rừng trồng: 8,0131 ha), trong đó:

- Xã Triệu Vân: 0,8569 ha (rừng trồng).
- Xã Triệu Trạch: 7,6592 ha (rừng tự nhiên: 0,5030 ha, rừng trồng: 7,1562 ha).

- Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án phân theo chức năng rừng (đối tượng quy hoạch)

+ Rừng phòng hộ: Trong khu vực thực hiện Dự án có 37,8978 ha rừng phòng hộ (rừng tự nhiên: 0,6733 ha, rừng trồng: 37,2245 ha).

+ Rừng sản xuất: Trong khu vực thực hiện Dự án có 9,3871 ha rừng sản xuất là rừng trồng.

- Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án phân theo chủ quản lý

+ Diện tích do UBND xã quản lý: 12,0924 ha (rừng tự nhiên: 0,6733 ha, rừng trồng: 11,4191 ha).

+ Diện tích do Cộng đồng dân cư thôn quản lý: 6,9789 ha (rừng trồng).

+ Diện tích do các tổ chức khác (Hội cựu chiến binh, cựu quân nhân) quản lý: 1,5859 ha (rừng trồng).

+ Diện tích HGD, cá nhân quản lý: 26,6277 ha (rừng trồng).

- Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án phân theo nguồn gốc hình thành

+ Rừng tự nhiên: 0,6733 ha, trong đó:

- Xã Trung Giang, huyện Gio Linh: 0,1703 ha (phòng hộ).
- Xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong: 0,5030 ha (phòng hộ).

+ Rừng trồng: 46,6116 ha (phòng hộ: 37,2245 ha; sản xuất: 9,3871 ha).

• Huyện Vĩnh Linh: 27,2572 ha (phòng hộ: 18,4203 ha; sản xuất: 8,8369 ha).

• Huyện Gio Linh: 11,3413 ha (phòng hộ).

• Huyện Triệu Phong: 8,0131 ha (phòng hộ: 7,4629 ha; sản xuất: 0,5502 ha).

- Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án phân theo điều kiện lập địa

+ Diện tích rừng tự nhiên LRTX phục hồi trên đất cát (TXP): 0,6733 ha (phòng hộ).

+ Diện tích rừng trồng gỗ trên đất cát (RTC): 46,6116 ha (phòng hộ: 37,2245 ha; sản xuất: 9,3871 ha).

- Diện tích rừng xin chuyển mục đích sử dụng phân theo loài cây (rừng trồng)

Diện tích rừng trồng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng trong khu vực thực hiện dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1 là rừng trồng gỗ lá rộng thường xanh được trồng bằng các loài cây Keo Acacia và các loại cây Phi lao, Bạch đàn, cụ thể như sau:

+ Diện tích trồng cây Phi lao (*Casuarina equisetifolia*): 3,2853 ha (xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh).

+ Diện tích trồng cây Keo lá tràm (*Acacia mangium*): 13,0158 ha (huyện Vĩnh Linh: 2,5787 ha (xã Vĩnh Thái); huyện Gio Linh: 5,1110 ha (xã Trung Giang: 1,9393 ha, xã Gio Mỹ: 0,5639 ha, xã Gio Hải: 2,6078 ha); huyện Triệu Phong: 5,3261 ha (xã Triệu Vân: 0,8569 ha, xã Triệu Trạch: 4,4692 ha)).

+ Diện tích trồng cây Keo lười liềm (*Acacia crassicarpa*): 4,1467 ha (huyện Vĩnh Linh: 0,8988 ha (xã Vĩnh Thái); huyện Gio Linh: 1,7459 ha (xã Gio Mỹ); huyện Triệu Phong: 1,5020 ha (xã Triệu Trạch)).

+ Diện tích trồng cây Keo lai (*Acacia hybrid*): 22,6287 ha (huyện Vĩnh Linh: 18,1369 ha (xã Vĩnh Tú: 6,0652 ha, xã Vĩnh Thái: 12,0717 ha); huyện Gio Linh: 3,3907 ha (xã Trung Giang: 2,4018 ha, xã Gio Mỹ: 0,9889 ha); huyện Triệu Phong: 1,1011 ha (xã Triệu Trạch)).

+ Diện tích trồng cây Keo tai tượng (*Acacia mangium*): 2,5819 ha (huyện Vĩnh Linh: 1,4043 ha (xã Vĩnh Thái: 0,6219 ha, xã Kim Thạch: 0,7824 ha); huyện Gio Linh: 1,0937 ha (xã Trung Giang: 1,0645 ha, xã Gio Mỹ: 0,0292 ha); huyện Triệu Phong: 0,0839 ha (xã Triệu Trạch)).

+ Diện tích trồng cây Bạch đàn (*Eucalyptus camaldulensis*): 0,9532 ha (thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh).

c) Kết quả điều tra rừng: Phù hợp, đúng với hiện trạng rừng; đã được Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, báo cáo tại Văn bản số 178/SNN ngày 23/5/2023 về việc Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1 (có văn bản gửi kèm theo).

### 3. Kết quả thẩm định

Căn cứ vào kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của dự án, Hội đồng thẩm định đã bỏ phiếu đánh giá hồ sơ, kết quả như sau:

- Số phiếu đủ điều kiện trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 16/17 Phiếu.

- Không có ý kiến: 01/17 Phiếu.

Ngày 26/9/2023, Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị đã có Văn bản số 2336/BC-BQLDA về việc giải trình, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ theo kiến nghị của các thành viên Hội đồng thẩm định (HĐTĐ) hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1.

Căn cứ hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và các tài liệu liên quan kèm theo, Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1 có đủ điều kiện và đáp ứng đủ tiêu chí quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ.

#### 4. Kiến nghị, đề xuất

Với các nội dung thẩm định như trên, Hội đồng thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo thẩm quyền. / *lcb*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, KH&ĐT, Tài chính, Giao thông VT;
- Công an tỉnh;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ chỉ huy Bộ đội BP tỉnh;
- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- UBND thành phố Đông Hà;
- UBND huyện V. Linh, G. Linh, T. Phong;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu VT, TN, NN.

**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Hà Sỹ Đồng**